

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà **Lê Thị Kim Thoa**.
- Thư ký phiên họp:* Bà **Tăng Thị Điền**.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 47/2020/QĐ-TA ngày 19/6/2020 đối với:

Họ và tên: **Trương Văn A**. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 22 tháng 7 năm 1997;

CMND số: 312318619. Ngày cấp: 01/9/2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Tiền Giang;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12;

Nguyên quán: Khu phố B, phường C, thị xã D, tỉnh Tiền Giang;

Hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường C, thị xã D, tỉnh Tiền Giang;

Chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường C, thị xã D, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Con ông: Trương Văn E và bà Võ Thị G.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Hoàng Lộc**, Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang:* Bà **Nguyễn Thị Liễu**, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của anh **Trương Văn A** như sau:

Anh **Trương Văn A** là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (loại hàng đá), đã bị Ủy ban nhân dân **phường C**, thị xã D, tỉnh Tiền Giang lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số **200/QĐ-UBND** ngày **01/4/2020** của Chủ tịch UBND **phường C** với thời hạn là 03 tháng, kể từ ngày **01/4/2020**. Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì Anh A lại tiếp tục sử dụng trái phép

chất ma túy, ngày 26/5/2020 anh **Trương Văn A** đã bị Công an thị xã Cai Lậy lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại hàng đá) với kết quả test: Dương tính. Ủy ban nhân dân phường C đã ban hành quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 297/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 đối với anh A.

Theo hồ sơ thì anh **Trương Văn A** có nơi cư trú tại: khu phố 1, phường 2, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang và hiện tại anh A vẫn đang cư trú tại địa chỉ trên.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 26/5/2020 anh **Trương Văn A** khai như sau: Anh A bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018, vào ngày 26/5/2020 thì anh A tiếp tục sử dụng ma túy tổng hợp (hàng đá) thì bị Công an thị xã Cai Lậy test kết quả dương tính và lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày 08/6/2020 Công an thị xã Cai Lậy thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trương Văn A** và có văn bản số 534/CATX ngày 08/6/2020 chuyển hồ sơ cho Phòng Tư pháp thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 11/6/2020, Trưởng phòng tư pháp thị xã Cai Lậy, sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trương Văn A** và đã ban hành Thông báo số 293/TB-TP ngày 11/6/2020 về kết quả kiểm tra xác định hồ sơ lập đúng quy định pháp luật.

Tại văn bản số 272/LĐTBXH ngày 17/6/2020 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy về việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trương Văn A** vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy vẫn giữ nguyên đề nghị như nội dung văn bản số 272/LĐTBXH ngày 17/6/2020 và sau khi phân tích hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của anh A đã đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, thời hạn: 01 năm đến 01 năm 06 tháng đối với anh **Trương Văn A** tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Người bị đề nghị anh **Trương Văn A** vắng mặt tại phiên họp nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ cũng thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy (loại hàng đá).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ, xem xét, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trương Văn A** đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định của pháp luật, việc thụ lý và mở phiên họp của Tòa án thực hiện đúng theo pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên và lời khai của người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; khoản 1, 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Việc vắng mặt người bị đề nghị anh **Trương Văn A**. Xét thấy, người bị đề nghị anh **A** đã được Tòa án triệu tập phiên họp hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào khoản 2, Điều 19 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Chủ tọa phiên họp tiến hành phiên họp vắng mặt phía người bị đề nghị anh **A**.

- Về nội dung đề nghị: Tại phiên họp hôm nay anh **Trương Văn A** vắng mặt nhưng có lời khai thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là đã sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá). Xét lời thừa nhận của anh **A** là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính lập ngày **26/5/2020** của Công an thị xã Cai Lậy, biên bản xét nghiệm ngày **26/5/2020** cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên đã có đủ căn cứ để kết luận anh **Trương Văn A** là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định. Đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại **phường C**, thị xã D. **Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì anh A lại tiếp tục** vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá) của anh **Trương Văn A** là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi này không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy, mà Đảng và Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thảm họa của ma túy. Bản thân anh **A** là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích hơn nhưng trái lại có lối sống buông thả, để rồi vướng vào con đường nghiện ngập ma túy mặc dù đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại **phường C**, thị xã Cai Lậy nhưng vẫn tái nghiện. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho anh **A**, để anh **A** sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy là cần thiết; nên Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy chấp nhận đề nghị này theo quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Khi xảy ra vi phạm anh **A** có tự nguyện khai báo, nên được xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 19, Điều 22, 23, 30, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trương Văn A**.

Nơi tiếp nhận là Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm, kể từ ngày anh **Trương Văn A** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Riêng anh **Trương Văn A** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ nhận được quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã Cai Lậy chủ trì, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy phối hợp với Công an thị xã Cai Lậy thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Công an thị xã Cai Lậy;
- Phòng LĐTB &XH thị xã Cai Lậy;
- **Trương Văn A**;
- UBND **phường C**;
- Lưu.

Lê Thị Kim Thoa